**Vui lòng trả lời các câu hỏi sau đây về vai trò chăm sóc của quý vị bằng cách chọn ô thích hợp.**

**Loại Chăm sóc**

**1.** Trong 12 tháng qua, quý vị đã chăm sóc ai - vui lòng xác định xem quý vị là người chăm sóc chính hay phụ:

☐ **Con của quý vị**  ☐ Chăm sóc chính ☐ Hỗ trợ chăm sóc phụ

☐ **Các con của quý vị** ☐ Chăm sóc chính ☐ Hỗ trợ chăm sóc phụ

☐ **Người phối ngẫu**

**của quý vị** ☐ Chăm sóc chính ☐ Hỗ trợ chăm sóc phụ

☐ **Cha mẹ của quý vị** ☐ Chăm sóc chính ☐ Hỗ trợ chăm sóc phụ

☐ **Các cha mẹ**

**của quý vị** ☐ Chăm sóc chính ☐ Hỗ trợ chăm sóc phụ

☐ **Thân nhân khác**

**trẻ hơn quý vị**  ☐ Chăm sóc chính ☐ Hỗ trợ chăm sóc phụ

☐ **Thân nhân khác lớn**

**tuổi hơn quý vị** ☐ Chăm sóc chính ☐ Hỗ trợ chăm sóc phụ

☐ **Khác** (xin nêu rõ)

**2.** Trong 12 tháng qua, mỗi tuần quý vị chăm sóc khoảng bao nhiêu giờ?

☐ Tối đa 10 giờ ☐ 10-20 giờ ☐ 20-50 giờ

Hơn 50 giờ (xin nêu rõ)

**3.** Quý vị cung cấp loại chăm sóc nào:

☐ Hỗ trợ về thể chất ☐ Hỗ trợ thiết thực

☐ Hỗ trợ về cảm xúc ☐ Hỗ trợ về xã hội

☐ Hỗ trợ về tài chính

Khác (xin nêu rõ)

**Chi tiết Về Người chăm sóc**

**4.** Quý vị có yêu cầu chăm sóc cho bản thân không?

☐ Có ☐ Không

**5.** Vai trò chăm sóc của quý vị có ảnh hưởng đến khả năng làm việc của mình không?

☐ Có ☐ Không

Nếu có, bao nhiêu giờ:

**6.** Quý vị có được sử dụng các dịch vụ hỗ trợ không?

☐ Có ☐ Không

**7.** Hiện tại quý vị có sử dụng dịch vụ hỗ trợ không?

☐ Có ☐ Không

Nếu **Có**, quý vị được sử dụng những hỗ trợ hoặc dịch vụ nào và nó giúp quý vị như thế nào trong vai trò của mình?

**8.** Quý vị có được sử dụng dịch vụ chăm sóc tạm thế hoặc được tạm nghỉ trách nhiệm chăm sóc không?

☐ Có ☐ Không

**9.** Chính phủ Liên bang sử dụng thuật ngữ 'người chăm sóc' và 'vai trò chăm sóc' làm thuật ngữ chung để cung cấp dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ và trợ giúp không lương cho người bị khuyết tật, bị bệnh, bị bệnh tâm thần hoặc già yếu do tuổi tác. Chúng tôi hiểu rằng thuật ngữ này có thể không được một số người công nhận, chấp nhận hoặc thừa nhận, đặc biệt là đối với những người Bản địa và trong các cộng đồng Đa dạng về Văn hóa và Ngôn ngữ và không phải ai cũng nghĩ mình là người chăm sóc. Quý vị có sử dụng thuật ngữ 'người chăm sóc' không?

☐ Có ☐ Không

**10.** Có thuật ngữ nào khác mà quý vị thích không?

Vâng, tôi thích thuật ngữ này hơn

**11.** Quý vị thuộc nhóm tuổi nào?

☐ 18-25 tuổi ☐ 26-35 tuổi ☐ 36-50 tuổi

☐ 56-65 tuổi ☐ Hơn 65 tuổi

**12.** Quý vị sống ở Tiểu bang/Lãnh thổ nào:

**13.** Mã bưu điện của quý vị là gì:

**Sự Đa dạng của Người chăm sóc**

**14.** Một số người chăm sóc gặp thêm các rào cản khi tham gia vào các quy trình hoặc dịch vụ của chính phủ, chẳng hạn như rào cản ngôn ngữ, trình độ kỹ thuật số, sự tế nhị về văn hóa hoặc địa điểm. Quý vị có thuộc một hoặc nhiều nhóm đa dạng sau đây không:

☐ Người Bản địa:

☐ Thổ dân

☐ Người dân Đảo Torres Strait

☐ Cả Thổ dân và Người dân Đảo Torres Strait

☐ Người chăm sóc từ các cộng đồng Đa dạng về Văn hóa và Ngôn ngữ – bao gồm những người có nguồn gốc đa văn hóa, nhập cư và tị nạn.

☐ Người chăm sóc ở vùng nông thôn và vùng sâu vùng xa

☐ Người chăm sóc cho cựu chiến binh

☐ Người chăm sóc xác định là LGBTQIA+

☐ Người chăm sóc trẻ tuổi (dưới 25 tuổi)

☐ Người chăm sóc người cao tuổi (trên 65 tuổi)

☐ Khác (xin nêu rõ)

**15.** Trong 12 tháng qua, quý vị có bao giờ gặp khó khăn trong việc được sử dụng các hỗ trợ và/hoặc thông tin không?

☐ Có, thường xuyên

☐ Có, đôi khi

☐ Có, hiếm khi

☐ Không

**16.**  Nếu trả lời **có** cho câu hỏi 15, quý vị đã trải qua những khó khăn nào?

**17.**  Thông qua một loạt các cơ hội tư vấn gần đây, chẳng hạn như Ủy ban Tối cao, Điều tra, khảo sát và các cuộc hội thảo bình đẳng góp ý, những người chăm sóc đã chia sẻ những hiểu biết sâu sắc về những thách thức mà họ gặp phải trong vai trò chăm sóc của họ.   
  
Suy ngẫm về trải nghiệm của quý vị, cơ hội nào sau đây là quan trọng nhất đối với mình?

☐ Có được thông tin phù hợp về mặt văn hóa để giúp quý vị trong vai trò chăm sóc của mình

☐ Được cộng đồng của quý vị thừa nhận hoặc hỗ trợ

☐ Được sử dụng các hỗ trợ và dịch vụ

☐ Giao tiếp với các nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc

☐ Tìm một nhóm hỗ trợ người đồng cảnh

☐ Tìm thời gian để hỗ trợ bản thân và an sinh của quý vị

☐ Có được dịch vụ chăm sóc tạm thế

☐ Hỗ trợ sự tham gia của lực lượng lao động

☐ Dịch vụ hỗ trợ phù hợp về mặt văn hóa

☐ Hỗ trợ giáo dục và tư vấn tài chính

☐ Khác (xin nêu rõ)

**Sức khỏe và An sinh của Người chăm sóc**

**18.**  Thông qua một loạt các cơ hội tư vấn gần đây, chẳng hạn như Ủy ban Tối cao, Điều tra, khảo sát và các cuộc hội thảo bình đẳng góp ý, những người chăm sóc trên toàn quốc đã chia sẻ những hiểu biết sâu sắc về những thách thức mà họ gặp phải trong vai trò chăm sóc, an sinh và cộng đồng của họ.   
  
Từ danh sách sau đây, quý vị cảm thấy lĩnh vực trọng tâm nào sẽ có tác động đáng kể đến an sinh của quý vị hoặc có thể hỗ trợ quý vị tốt hơn trong vai trò chăm sóc của mình:

☐ Cải thiện việc hỗ trợ cho sức khỏe tâm thần

☐ Cải thiện việc hỗ trợ cho sức khỏe thể chất

☐ Hỗ trợ nhắm vào mục tiêu bình đẳng, bình quyền

☐ Hỗ trợ sự tham gia của lực lượng lao động

☐ Cải thiện việc được sử dụng các dịch vụ chăm sóc thay thế

☐ Được sử dụng các dịch vụ và hỗ trợ phù hợp cho người quý vị chăm sóc

☐ Cải thiện việc sử dụng được các dịch vụ hỗ trợ cá nhân cho người chăm sóc

☐ Đơn giản hóa hoặc sắp xếp hiệu quả hơn các hệ thống chính phủ

☐ Thông tin thêm về các dịch vụ có sẵn

☐ Các nhóm hỗ trợ người đồng cảnh ngộ

☐ Được tư vấn và hướng dẫn tài chính

☐ Khác (xin nêu rõ)

**19.** Trong vai trò là người chăm sóc, vui lòng chọn điều nào sau đây mà quý vị thấy là khó khăn nhất liên quan đến việc hỗ trợ cho sức khỏe và an sinh của chính mình?

☐ Khả năng được sắp xếp nơi làm việc linh hoạt

☐ Vượt qua sự cô lập xã hội

☐ Hỗ trợ sức khỏe thể chất của chính mình

☐ Hỗ trợ sức khỏe tâm thần của chính mình

☐ Hỗ trợ sức khỏe cảm xúc của chính mình

☐ Không được công nhận là một cá nhân bên ngoài vai trò chăm sóc của quý vị

☐ Được sử dụng dịch vụ chăm sóc thay thế

☐ Kiềm chế nỗi đau buồn

☐ Tác động về tài chính của việc cung cấp dịch vụ chăm sóc

☐ Khác (xin nêu rõ)

**20.** Khảo sát về An sinh của Người chăm sóc năm 2023 cho thấy dịch vụ chăm sóc tạm thế có thể làm giảm tình trạng kiệt sức của người chăm sóc. Sự sắp xếp chăm sóc thay thế nào sau đây sẽ mang lại lợi ích lớn nhất cho quý vị trong vai trò chăm sóc của mình?

☐ Chăm sóc tạm thế tại nhà

☐ Chăm sóc tạm thế ban ngày tại trung tâm

☐ Chăm sóc tạm thế qua đêm hoặc cuối tuần

☐ Chăm sóc tạm thế tại cơ sở cư trú

☐ Các hoạt động gắn kết xã hội với dịch vụ chăm sóc tạm thế

☐ Chăm sóc chuyển tiếp

☐ Chăm sóc tạm thế khẩn cấp

☐ Chăm sóc tạm thế tại cơ sở cộng đồng hoặc cư xá cao niên

☐ Khác (xin nêu rõ)

**21.** Trong những năm gần đây, Úc đã trải qua nhiều thảm họa như bão, lũ lụt, hỏa hoạn và động đất khiến người dân phải di dời và cần được hỗ trợ. Quý vị đã bao giờ yêu cầu trợ giúp khẩn cấp hoặc/các hỗ trợ khẩn cấp trong vai trò chăm sóc của mình chưa?

☐ Có ☐ Không

**22.** Nếu quý vị đã được sử dụng (các) hỗ trợ khẩn cấp, họ có đáp ứng đầy đủ nhu cầu của quý vị và những người quý vị chăm sóc không (ví dụ: có lối đi cho xe lăn đến nơi tập trung khi phải di tản khẩn cấp, phòng yên tĩnh, v.v.) không?

☐ Có ☐ Không

**23.** Quý vị có muốn cho chúng tôi biết thêm gì nữa không?

**Dịch vụ và Hỗ trợ cho Người chăm sóc**

**24.** Trong 12 tháng qua, quý vị có sử dụng bất kỳ hệ thống nào sau đây của chính phủ để nhận dịch vụ và/hoặc hỗ trợ không:

☐ NDIS

☐ Bộ Cựu chiến binh Sự vụ

☐ MyAgedCare

☐ MyHealth

☐ Centrelink, ví dụ như Trợ cấp Người chăm sóc (Carer Payment), Phụ cấp Người chăm sóc (Carer Allowance)

☐ Chương trình Hỗ trợ Người chăm sóc (Carer Gateway)

☐ Chương trình Hỗ trợ Người khuyết tật (Disability Gateway)

☐ Các hệ thống khác của chính phủ – (xin nêu rõ)

**25.** Trong 12 tháng qua, quý vị có sử dụng dịch vụ của tổ chức hỗ trợ người chăm sóc của tiểu bang (ví dụ Carers NSW) không?

☐ Có ☐ Không

**26.** Trong 12 tháng qua, quý vị có thấy những thay đổi nào về cách nhận các dịch vụ này không?

☐ Có ☐ Không

**27.**  Nếu **có**, quý vị đã thấy những thay đổi nào về cách nhận dịch vụ:

☐ Thay đổi nhân sự

☐ Tăng thời gian chờ đợi để được cung cấp dịch vụ

☐ Giảm thời gian chờ đợi cung cấp dịch vụ

☐ Gia tăng dịch vụ được cung cấp

☐ Giảm dịch vụ được cung cấp

☐ Cải thiện chất lượng dịch vụ được cung cấp

☐ Giảm chất lượng dịch vụ được cung cấp

☐ Sự phù hợp về mặt văn hóa của dịch vụ đã được cải thiện

☐ Dịch vụ không phù hợp về mặt văn hóa

☐ Khác (xin nêu rõ)

**28.**  Một số người chăm sóc điều hướng một loạt hệ thống   
(chẳng hạn như những hệ thống được liệt kê trong Câu hỏi 24) đòi hỏi sự tương tác đồng thời với nhiều cơ quan và nhà cung cấp dịch vụ. Người chăm sóc cho biết tiến trình này có thể tốn thời gian và phức tạp.  
  
Trong 12 tháng qua, quý vị hài lòng như thế nào với các dịch vụ đã sử dụng?

☐ Có, thường xuyên

☐ Có, đôi khi

☐ Có, hiếm khi

☐ Không

**29.** Nếu quý vị trả lời 'Không' hoặc 'Có, hiếm khi' cho câu hỏi 28, quý vị đã gặp phải những khó khăn nảo?

**Bây giờ bảng câu hỏi đã hoàn tất.**

Email trả lời của quý vị tới **NationalCarerStrategy@dss.gov.au**

*Cảm ơn quý vị đã dành thời gian và đóng góp cho Sách lược về Người chăm sóc Toàn quốc.*